

2. Chu kì

khí hiếm. lớp electron kim loại kiềm 7 chu kì nhỏ chu kì lớn

Chu kì là một dãy các nguyên tố mà nguyên tử của chúng có cùng số ...(1)....., được xếp theo chiều điện tích hạt nhân tăng dần. Bảng tuần hoàn có ...(2)..... chu kì, chu kì 1, 2, 3 được gọi là...(3)..... các chu kì còn lại được gọi là ...(4)..... Mỗi chu kì đều bắt đầu là một ...(5)..... và kết thúc là một ...(6).....

3. Nhóm

hóa học hóa trị cấu hình 8 8 cột.

Nhóm nguyên tố là tập hợp các nguyên tố mà nguyên tử có ...(7).....electron tương tự nhau, do đó có tính chất ...(8).....gần giống nhau và được xếp thành một ...(9).....

- Nguyên tử các nguyên tố trong cùng một nhóm có số electron ...(10).....bằng nhau và bằng số thứ tự của nhóm.

- Bảng tuần hoàn có ...(11)..... nhóm A từ IA đến VIIIA và ...(12).....nhóm B từ IIIB đến VIIIB, rồi IB đến IIB.

❖ Cách xác định nhóm nguyên tố:

NHÓM NGUYÊN TỐ

Nếu cấu hình e lớp ngoài cùng có dạng: $ns^a np^b \Rightarrow$ nhóm $(a + b)$ A

Nếu cấu hình e kết thúc ở dạng: $(n - 1)d^x ns^y \Rightarrow$ nhóm B

Tổng số e trên phân lớp d và s	$3 \leq (x + y) \leq 7$	$8 \leq (x + y) \leq 10$	$3 \leq (x + y) > 10$
Nhóm B	$(x + y)$ B	VIIIB	$(x + y - 10)$ B

F (Z = 9): $1s^2 2s^2 2p^5$ ————— VIIA

Cl (Z = 17): $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^5$ ————— VIIA

Fe (Z = 26): $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6 3d^6 4s^2$ ————— VIB

Ở trạng thái cơ bản cấu hình electron nguyên tử của nguyên tố X là $1s^2 2s^2 p^6 3s^2 3p^5$. Vị trí của nguyên tố X trong bảng tuần hoàn là:

Ô chu kì nhóm

Ở trạng thái cơ bản cấu hình electron nguyên tử của nguyên tố X là $1s^2 2s^2 p^6 3s^2 3p^6 4s^2$. Vị trí của nguyên tố X trong bảng tuần hoàn là:

Ô chu kì nhóm

Ở trạng thái cơ bản cấu hình electron nguyên tử của nguyên tố X là $1s^2 2s^2 p^6 3s^2$. Vị trí của nguyên tố X trong bảng tuần hoàn là:

Ô chu kì nhóm

Ở trạng thái cơ bản cấu hình electron nguyên tử của nguyên tố X là $1s^2 2s^2 p^6 3s^2 3p^6 3d^5 4s^2$. Vị trí của nguyên tố X trong bảng tuần hoàn là:

Ô chu kì nhóm